TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 590/2017/QĐST-HNGĐ	*Thuỷ Nguyên, ngày 13 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 575/2017/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017, giữa:

Anh Võ Thành H, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm 5, xã N, huyện T, tỉnh Q và chị Trần Thị D, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 88, xã TS, huyện T, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Võ Thành H và chị Trần Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Thành H và chị Trần Thị D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Võ Thành H trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung là Võ Thành H, sinh ngày 04 tháng 01 năm 2010 và Võ Nguyên T, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2014 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Võ Thành H và chị Trần Thị D thống nhất thỏa thuận tự giao nhận cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Võ Thành H và chị Trần Thị D thống nhất khai có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Võ Thành H nhận nộp cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0005731 ngày 23 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng. Anh Võ Thành H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND xã TS; huyện T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Anh